

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
Về lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 06/5/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện (khóa IV) về xây dựng huyện Đam Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025; Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 05/12/2023 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng xã, huyện nông thôn mới nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn.

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm xây dựng huyện Đam Rông cơ bản hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới vào năm 2024.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị cao để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng xã, huyện nông thôn mới bảo đảm thời gian, đúng lộ trình đề ra.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; phát huy vai trò và huy động sự vào cuộc của các tổ chức chính trị, xã hội và Nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Lồng ghép tốt nguồn lực từ nguồn ngân sách nhà nước, huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

II. MỤC TIÊU

1. Về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

- Đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới: Đến cuối năm 2024, xã Đa Long, Liêng Srônh đạt chuẩn nông thôn mới (*cuối năm 2023, xã Đa Long và Liêng Srônh đã đạt 18/19 tiêu chí, tiêu chí chưa đạt: Nghèo đa chiều*).

- Xã Đa K'Nàng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. (*Hiện nay, xã đã đạt 15/19 tiêu chí; tập trung lãnh đạo hoàn thành các tiêu chí chưa đạt: Thu nhập, nghèo đa chiều, y tế, môi trường*).

* *Hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao: UBND huyện chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn thành trước ngày 30/10/2024 để trình cấp có thẩm quyền thẩm định, công nhận theo quy định.*

- Đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (xã Phi Liêng...): Tập trung rà soát, tổ chức thực hiện đảm bảo đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (*theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022; số 211/QĐ-TTg, ngày 01/3/2024*) để làm cơ sở và đủ điều kiện đề nghị công nhận huyện nông thôn mới.

2. Về huyện nông thôn mới

- Huyện cơ bản hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025 (*Hiện nay, huyện đã đạt 4/9 tiêu chí/36 chỉ tiêu; còn 8 chỉ tiêu/5 tiêu chí chưa đạt, gồm: Giao thông, kinh tế, môi trường, chất lượng môi trường sống, Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công*) của huyện NTM theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 320/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022; số 211/QĐ-TTg, ngày 01/3/2024.

Do vậy, tập trung lãnh đạo hoàn thành các thủ tục đầu tư để sớm lựa chọn nhà đầu tư hoặc thúc đẩy hoàn thành công trình. Đồng thời, chỉ đạo lồng ghép các nguồn lực và nỗ lực, quyết tâm cao trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm sớm hoàn thành các công trình thuộc các tiêu chí huyện nông thôn mới, cụ thể như: *Bến xe khách tại huyện đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên; cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật; chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn; có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp.*

Đối với các tiêu chí đã đạt, tiếp tục quan tâm lãnh đạo để bảo đảm duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí (*UBND huyện đã giao nhiệm vụ thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí huyện nông thôn mới tại Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 20/7/2022 cho các cơ quan, đơn vị phụ trách tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành các tiêu chí theo lộ trình đề ra*).

- Song song với việc lãnh đạo thực hiện hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới, UBND huyện chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các đơn vị phụ trách xây dựng báo cáo, hoàn thiện hồ sơ để đề nghị thẩm tra, trình thẩm định, xét và công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới **xong trước ngày 30/11/2024**.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong xây dựng xã, huyện nông thôn mới

- Tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền nội dung các quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022; số 320/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022; số 211/QĐ-TTg, ngày 01/3/2024; Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI); Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 06/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa IV); Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 05/12/2023 của Huyện ủy đến các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và các tầng lớp Nhân dân để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chung sức, đồng lòng với quyết tâm cao nhằm thúc đẩy sớm hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra, thiết thực chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập huyện. Kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư trong việc tuyên truyền, vận động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

2. Tiếp tục lãnh đạo hoàn thành các tiêu chí huyện, xã nông thôn mới

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo UBND huyện sớm hoàn thành các thủ tục đầu tư để thu hút, lựa chọn nhà đầu tư theo quy định đối với công trình: Bến xe khách tại huyện đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên (*thuộc chỉ tiêu 2.4 - tiêu chí số 2: Giao thông - theo Quyết định số 320/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg*); đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn để thúc đẩy thi công công trình Chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn” (*thuộc chỉ tiêu 6.2 - tiêu chí số 6: Kinh tế - theo Quyết định số 320/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg*) nhằm bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí huyện nông thôn mới. **(Hoàn thành trước 30/11/2024)**.

- Chỉ đạo thực hiện việc lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp (*theo Quyết định số 1929/QĐ-UBND, ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng đến năm 2040*). Đồng thời, chỉ đạo, đề xuất cấp có thẩm quyền đưa vào kế hoạch đầu tư

công, bố trí nguồn lực **trước tháng 7/2024** và giao cho đơn vị chuyên môn thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật (*điện, hệ thống nước thải, vỉa hè, giao thông nội bộ...*) trong năm 2024 để hoàn thành chỉ tiêu “Có cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật” (*thuộc chỉ tiêu 6.1 - tiêu chí số 6: Kinh tế - theo Quyết định số 320/QĐ-TTg*).

- Chỉ đạo đưa vào kế hoạch đầu tư công, bố trí nguồn lực **trước tháng 7/2024** và giao cho đơn vị chuyên môn đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải sinh hoạt tại Trung tâm Bể Lắng nhằm hoàn thành chỉ tiêu “Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp” (*thuộc chỉ tiêu 7.4 - tiêu chí số 7: Môi trường – theo Quyết định số 320/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg*).

- UBND huyện tập trung chỉ đạo đội ngũ lãnh đạo quản lý từ huyện đến cơ sở nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị cao trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ, đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hạn chế sai sót (*yêu cầu của chỉ tiêu 9.3: Trong 02 năm liên tục trước năm xét công nhận, không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thuộc tiêu chí số 9: Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công - Theo Quyết định số 320/QĐ-TTg*).

- Tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện dự án bố trí, sắp xếp dân di cư tự do tại tiểu khu 179 và khu vực Tây Sơn, xã Liêng Srônh; trong đó tập trung chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đề xuất bố trí vốn để khởi công xây dựng công trình Đường giao thông ngoại vùng khu quy hoạch dân di cư tự do xã Liêng Srônh.

3. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng gắn với xây dựng các chuỗi liên kết giá trị trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ để tăng giá trị sản xuất và thu nhập trên đơn vị canh tác. Khuyến khích phát triển kinh tế mô hình hợp tác xã, năm 2024 phát triển thêm 2 - 3 hợp tác xã. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) phát triển thêm từ 4 - 5 sản phẩm OCOP, 2 - 3 chuỗi liên kết sản xuất, xây dựng và phát triển thương hiệu cho một số sản phẩm chủ lực. Tập trung phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại; hình thành các khu chăn nuôi tập trung.

- UBND huyện chỉ đạo lồng ghép tốt các nguồn lực để xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả. Đẩy mạnh chuyển đổi diện tích sản xuất kém hiệu quả (*thu nhập ≤ 50 triệu đồng/năm/ha*) sang trồng các loại cây trồng hiệu quả kinh tế cao: như trồng dâu nuôi tằm, trồng cây ăn quả... nhằm nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

- Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng có chọn lọc và phù hợp với điều kiện của địa phương. Ưu tiên kêu gọi, thu hút đầu tư vào công nghiệp chế biến nông, lâm sản từ nguồn nguyên liệu tại chỗ có tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tiếp tục tạo lập, xây dựng nhãn hiệu các sản phẩm: Sầu Riêng Đam Rông, Mắc ca Lâm Đồng; nhãn hiệu tập thể: Bánh tráng làng Tày - Đam Rông, Dứa mật Đam Rông.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đào tạo nghề; đổi mới chương trình, phương pháp dạy học theo hình thức đào tạo thực hành, thực tế, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất gắn với giải quyết việc làm, nhất là đối với lao động nông thôn. Tạo việc làm và giải quyết việc làm mới cho khoảng 1.500 lao động. Đồng thời, tiếp tục thực hiện tốt các chính sách tín dụng, trong đó có tín dụng xã hội để tạo điều kiện cho nhân dân phát triển kinh tế.

4. Phát triển giáo dục, y tế, văn hóa

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Hoàn thành **trước tháng 30/11/2024** đối với việc đánh giá chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn (*thuộc chỉ tiêu 5.4 - Tiêu chí số 5: Y tế - Văn hóa - Giáo dục - Theo Quyết định số 320/QĐ-TTg và Quyết định số 211/QĐ-TTg*). Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân. Đẩy mạnh việc triển khai sở khám chữa bệnh điện tử trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng văn hóa và phát triển con người phù hợp với định hướng, điều kiện thực tế về xây dựng, phát triển bền vững. Thường xuyên quan tâm, giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị 27-CT/HU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao. Tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn minh gắn với xây dựng thôn văn hóa, khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu trên địa bàn.

5. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn

- Thực hiện tốt công tác giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn. Chỉ đạo thực hiện việc thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn ngay tại hộ gia đình. Rà soát, bố trí các điểm thu gom, tập kết và xử lý rác thải, chất thải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tổ chức thu gom, xử lý nước thải từ các khu dân cư; các cơ sở

sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- UBND huyện chỉ đạo tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng và thực hiện ít nhất mỗi xã 01 mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp trở lên.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện trong công tác quản lý bảo vệ rừng. Chỉ đạo tổ chức giải tỏa diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm, tái lấn chiếm trái phép và trồng lại rừng ngay sau khi giải tỏa. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch trồng 4,4 triệu cây xanh trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2024. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, môi trường, khoáng sản. Làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô năm 2024. Năm 2024, giảm từ 15% trở lên số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp và giảm từ 15 - 20% trở lên diện tích rừng, khối lượng lâm sản thiệt hại; số vụ vi phạm phát hiện được đối tượng, lập hồ sơ xử lý vi phạm đạt trên 77%; duy trì độ che phủ rừng từ 63,61% trở lên¹.

6. Nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, thực chất.

- Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để bị động, bất ngờ, phát sinh điểm nóng. Lực lượng vũ trang huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính; nhất là trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất. Nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công, xây dựng các dịch vụ hành chính công chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo; không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người kéo dài, khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật. Xây dựng hương ước, quy ước thôn, xóm gần

¹ Theo Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 05/12/2023 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 tỷ lệ độ che phủ rừng của huyện là 63,67%. Tuy nhiên theo kết quả cập nhật diễn biến rừng năm 2023 trên địa bàn được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 211/QĐ-UBND, ngày 31/01/2024 thì tỷ lệ độ che phủ rừng của huyện là 63,61%.

với các quy định cụ thể về an ninh, trật tự xã hội; nhân rộng các mô hình cộng đồng tự quản về an ninh, trật tự xã hội có hiệu quả; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng; đẩy lùi hoạt động các loại tội phạm, tệ nạn xã hội để thực sự tạo ra nông thôn mới bình yên.

IV. VỀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Vận dụng hiệu quả, linh hoạt nguồn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước; đồng thời, lồng ghép tốt nguồn vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn từ xã hội hóa để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trong đó: Ưu tiên nguồn lực cho 02 xã Đa Long, Liêng Srônh và thực hiện 8 chỉ tiêu (của 5 tiêu chí huyện nông thôn mới) chưa đạt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và có lộ trình cụ thể để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Các Ban xây dựng Đảng, các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 05/12/2023 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động.

Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện với nội dung cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện, bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện,
- Các ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Các phòng, ban, MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn Phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 149 -KH/HU ngày 31/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông)

Các chỉ tiêu của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

- 1. Có 100% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025): **Hiện nay, đã có 6/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới**
- 2. Có ít nhất 10% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025): **Đã có xã Đạ Rsal; dự kiến năm 2024 có thêm xã Rô Men, Đạ K'Nàng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.**
- 3. Có 100% số thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn đô thị văn minh: **Do huyện chưa có thị trấn nên đã đạt.**
- 4. Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện đạt từ 90% trở lên (trong đó có tỷ lệ hài lòng của người dân ở từng xã đối với kết quả thực hiện từng nội dung xây dựng nông thôn mới đạt từ 80% trở lên).
- 5. Đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, bao gồm:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Thực hiện đến 29/02/2024	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt được phê duyệt còn thời hạn hoặc được rà soát, điều chỉnh theo quy định, trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn	Đạt	Đạt		
		1.2. Có công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt	≥01 công trình	Đạt		
		2.1. Hệ thống giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo kết nối tới các xã và được bảo trì hàng năm	Đạt	Đạt		
		2.2. Tỷ lệ km đường huyện đạt chuẩn theo quy hoạch	100%	Cứng hóa 38,39/38,39 km; đạt tỷ lệ 100%		

2	Giao thông	2.3. Tỷ lệ km đường huyện được trồng cây xanh dọc tuyến đường	$\geq 50\%$	10,23/38,39 km, đạt tỷ lệ 26,65%, Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo thực hiện hoàn thành trước ngày 30/11/2024	
		2.4. Bến xe khách tại huyện đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên	Đạt	Có quy hoạch nhưng chưa khởi công, Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo thu hút thu hút, lựa chọn nhà đầu tư theo quy định ngày 30/10/2024	
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Hệ thống thủy lợi liên xã đồng bộ với hệ thống thủy lợi các xã theo quy hoạch	Đạt	Đạt		
		3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đạt	Đạt		
4	Điện	Hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống	Đạt	Đạt		
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.1. Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn	Đạt	Đạt		
		5.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã	Đạt	Đạt		
		5.3. Tỷ lệ trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên	$\geq 60\%$	2/3 trường, tỷ lệ 66,66%, Đạt		
		5.4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Cấp độ 1	Đạt		
		6.1. Có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoặc cụm ngành nghề nông thôn	Đạt	Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo lập quy hoạch chi tiết; đưa vào kế hoạch đầu tư công và bố trí nguồn lực trước tháng 7/2024 và giao cho cơ quan chuyên môn thực hiện	
		6.2. Có mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn	Đạt	Chưa đạt	UBND huyện đôn đốc, hướng dẫn chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công sớm hoàn thành Chợ Trung tâm huyện	

6	Kinh tế	6.3. Hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện	Đạt	Đạt		
		6.4. Có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả hoặc đơn vị chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả	Đạt	Đạt		
7	Môi trường	7.1. Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng phát sinh	Đạt	<20 %, Đạt		
		7.2. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	$\geq 40\%$	>80%; Đạt		
		7.3. Có mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã trở lên	≥ 01 mô hình	Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện hoàn thành trước tháng 10/2024	
		7.4. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp	≥ 01 công trình	Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo đưa vào kế hoạch đầu tư công, bố trí nguồn lực trước tháng 7/2024 và giao cho cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện	
		7.5. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu	Đạt	Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để thực hiện đồng bộ theo quy định, trong đó: phải đảm bảo yêu cầu về tỷ lệ đất trồng cây xanh từ 10% trở lên	
		7.6. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn	$\geq 2\text{m}^2/\text{người}$	4,5 m ² /người; Đạt		
		7.7. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	$\geq 50\%$	> 65%; Đạt		
		7.8. Tỷ lệ điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện có hạ tầng về bảo vệ môi trường theo quy định	100%	Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện hoàn thành trước tháng 10/2024	
		8.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	$\geq 12\%$	22,7%, Đạt		
		8.2. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững	$\geq 35\%$	57,1%, Đạt		

8	Chất lượng môi trường sống	8.3. Có kế hoạch/Đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện	Đạt	Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 18/01/2024 Đạt	UBND huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo chỉ đạo để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 13/KH-UBND nêu trên, cụ thể: Thống kê, đánh giá, giảm thiểu và xử lý nước thải xả vào môi trường nước mặt; Quan trắc, đánh giá chất lượng nước, trầm tích, môi trường thủy sinh của nguồn nước mặt và công khai thông tin phục vụ quản lý, khai thác và sử dụng nước mặt đối với những khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; Xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi và cải thiện môi trường nước mặt bị ô nhiễm trên địa bàn	
		8.4. Cảnh quan, không gian trên địa bàn toàn huyện đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn	Đạt	Đạt		
		8.5. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%	Đạt		
9	Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công	9.1. Đảng bộ, chính quyền huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Đạt		
		9.2. Tổ chức chính trị - xã hội của huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	100%	Đạt		
		9.3. Trong 02 năm liên tục trước năm xét công nhận, không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	Không	Chưa đạt	UBND huyện chỉ đạo chỉ đạo đội ngũ lãnh đạo quản lý từ huyện đến cơ sở nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, quyết tâm chính trị cao trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ, đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hạn chế sai sót	
		9.4. Đảm bảo an ninh, trật tự	Đạt	Đạt		
		9.5. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	Đạt		
		9.6. Huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	Đạt	Đạt		

- **Tổng cộng Huyện đạt 4/9 tiêu chí huyện nông thôn mới với tổng số chỉ tiêu đạt là 28/36 chỉ tiêu.**

- **5 tiêu chí/8 chỉ tiêu chưa đạt, cụ thể:**

1. Tỷ lệ đường huyện được trồng cây xanh dọc tuyến $\geq 50\%$;
2. Bến xe khách tại huyện đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên;
3. Cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật;
4. Có mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn;
5. Có mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã trở lên;
6. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp;
7. Cụm công nghiệp trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu;
8. Trong 02 năm liên tục trước năm xét công nhận, không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

*** Ghi chú:**

- Đường ĐH42 có chiều dài 2,5 km, **từ Chợ Đạ K'Nàng, xã Đạ K'Nàng đến thôn Păng Pá giáp xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà**. Hiện trạng mặt đường láng nhựa và đường đất, đạt tiêu chuẩn cấp V miền núi. Chiều dài đã trồng cây xanh là 1,75 km (từ Km0+00 giáp Km 4+00 ĐT724 đến Ngã ba ông Tường), đạt tỷ lệ 70%;
- Đường ĐH43 qua xã Liêng Srônh có dài 7,18 km, **từ Trạm Y tế xã Liêng Srônh đến thủy lợi Đạ Ral**. Hiện trạng mặt đường bê tông nhựa và bê tông xi măng. Chiều dài đã trồng cây xanh là 3,7 Km (từ Km0+00 giáp Km 106+020 QL.27 đến hết khu vực dân cư), đạt tỷ lệ 52%;
- Đường ĐH45 có chiều dài 11,23 km, **từ ngã 3 thôn 3 xã Rô Men đến xã Đạ Rsal**. Hiện trạng mặt đường cấp phối sỏi đồi. Chiều dài đã trồng cây xanh là 1,68 km (từ ngã 3 thôn 3, xã Rô Men đến Ngã 3 nhà ông Vù), đạt tỷ lệ 15%;
- Đường ĐH46 có chiều dài 10,34 km, **từ ngã 3 xã Phi Liêng đến xã Đạ K'Nàng**. Hiện trạng mặt đường bê tông nhựa. Chiều dài đã trồng cây xanh là 3.1 Km (từ Km0+00 giáp Km 123 QL.27 đến Ngã 3 Xuân Phương), đạt tỷ lệ 30%;
- Đường ĐH47 có chiều dài 7,14 km, **từ ngã 3 Trạm thủy nông, xã Đạ M'Rông đến cổng chào thôn 4 xã Đạ Long** (Giáp Km 19 + 668 ĐT.722 đến Giáp Km 25+574 ĐT.722). Hiện trạng mặt đường bê tông xi măng và bê tông nhựa. Chưa được trồng cây xanh.